Đặc tả Use case UC001 - "Pay Order"

1. Mã Use case

UC001

2. Mô tả ngắn

Use case này mô tả các tương tác giữa phần mềm AIMS với khách hàng và VNPay khi khách hàng muốn thanh toán đơn hàng.

3. Actors

Người mua, VNPay

4. Tiền điều kiện

Phần mềm AIMS đã tính toán tổng số tiền mà khách hàng cần phải thanh toán.

5. Luồng sự kiện cơ bản

- 1. Phần mềm AIMS: hiển thị màn hình thanh toán.
- 2. Khách hàng: nhập thông tin thẻ tín dụng và xác nhận thanh toán đơn hàng.
- 3. Phần mềm AIMS: kiểm tra thông tin.
- 4. Phần mềm AIMS: yêu cầu Ngân hàng Liên ngân xử lý giao dịch thanh toán.
- 5. Ngân hàng: Liên ngân xử lý giao dịch thanh toán.
- 6. Phần mềm AIMS: lưu trữ giao dịch thanh toán.
- 7. Phần mềm AIMS: hiển thị thông tin giao dịch.

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1-Các luồng sự kiện thay thế cho Usecase "Pay Order"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Tại bước 4	Nếu thông tin thẻ không	Phần mềm AIMS thông báo rằng thông	Tại bước 1
1.	1 41 2 11 0 1	hợp lệ	tin thẻ không hợp lệ	1,410,6001

2.	Tại bước 6	Nếu thông tin thẻ sai	Phần mềm AIMS thông báo rằng thông tin thẻ sai	Tại bước 1
3.	Tại bước 6	Nếu số dư không đủ	Phần mềm AIMS thông báo rằng số dư không đủ	Tại bước 1

7. Dữ liệu đầu vào

Bảng A-Dữ liệu đầu vào của form thanh toán

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên chủ thẻ	Tên người dùng sử dụng hình thức "Thanh toán bằng thẻ ngân hàng"	Có	Tối đa 50 ký tự, chỉ chứa chữ cái tiếng anh từ A đến Z	NGUYEN MANH PHUONG
2.	Số thẻ	Số thẻ ngân hàng	Có	16 chữ số	1234 5678 9123 4567
3.	Ngày hết hạn	Ngày hết hạn sử dụng của thẻ ngân hàng	Có	Chứa tháng và 2 chữ số cuối của năm	01/23
4.	Mã bảo mật		Có	Có 3 chữ số	123

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng B-Dữ liệu đầu ra của form thanh toán

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng	Ví dụ
1.	ID giao dịch	ID giao dịch sinh ngẫu nhiên sau khi thanh toán bằng thẻ ngân hàng	Text, chữ cái tiếng Anh	3wi298AliEEXlkgoawWawi
2.	Tên chủ thẻ	Tên của chủ thẻ được sử dụng thanh toán	Tối đa 50 ký tự, chỉ chứa chữ cái tiếng anh từ A đến Z	NGUYEN MANH PHUONG

3.	Số tiền	Số tiền giao dịch	Đơn vị tiền Việt Nam (VNĐ), có dấu chấm phân biệt hàng nghìn	1.000.000 VNĐ
4.	Nội dung giao dịch	Nội dung của giao dịch	Text, chữ cái tiếng Anh	Chuyển tiền đơn hàng mua quần áo
5.	Ngày giao dịch	Thời gian thực hiện giao dịch	dd/mm/yyyy	07/10/2023

9. Hậu điều kiện

Không có